

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST

Ngày: 28-02-2023

V/v “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Hải.
- Ông Huỳnh Văn Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 396/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022, về “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/QĐST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Thị Mỹ O, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp T, xã Đ, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Phan Thanh S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 11, T, xã Đ, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Võ Thị Mỹ O có mặt; anh Phan Thanh S vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O trình bày:

Ngày 28/5/2021, anh Phan Thanh S có vay của chị Võ Thị Mỹ O số tiền 168.000.000 đồng, có làm biên nhận. Chị O nhiều lần yêu cầu anh S trả tiền nhưng anh S không trả.

Theo khởi kiện, quá trình tố tụng, chị O yêu cầu anh S trả số tiền gốc là 168.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 17/10/2022 đến khi trả xong tiền nợ trên, lãi suất 0,83%/tháng.

Tại phiên tòa, chị O chỉ yêu cầu anh Phan Thanh S trả số tiền gốc là 168.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

Bị đơn là Phan Thanh S: Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng Phan Thanh S vẫn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền vay nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, bị đơn có địa chỉ tại Tổ 11, ấp Đông Thạnh, xã Đ, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Phan Thanh S được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đã vắng mặt không lý do chính đáng và cũng không có người đại diện tham gia phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O yêu cầu anh Phan Thanh S trả số tiền gốc là 168.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

Anh S thừa nhận có ký tên biên nhận ngày 28/5/2021, có vay tiền của chị O, nhưng anh S chỉ vay tổng cộng số tiền là 75.000.000 đồng không làm biên nhận, anh S có trả tiền cho chị O hàng tháng từ 500.000 đồng đến 1.200.000 đồng nhưng anh S không nhớ rõ trả tổng cộng bao nhiêu tiền, việc vay tiền và trả tiền cho chị O không có làm biên nhận. Sau khi ký tên vào biên nhận mỗi ngày anh S có trả cho chị O 1.200.000 đồng/ngày, việc trả tiền cho chị O không có làm biên nhận.

[2.1] Về tiền nợ gốc: Nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O yêu cầu anh Phan Thanh S trả số tiền gốc là 168.000.000 đồng.

Xét thấy, nguyên đơn cung cấp chứng cứ chứng minh là biên nhận ngày 28/5/2021, với nội dung “Phan Thanh S có nhận số tiền 168.000.000 (một trăm sáu mươi tám triệu) của chị Võ Thị Mỹ O, có chữ ký, ghi họ và tên Phan Thanh S”. Tại biên bản làm việc ngày 22/12/2022; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải ngày 10/01/2023 bị đơn là anh Phan Thanh S thừa nhận có ký tên vào biên nhận ngày 28/5/2021. Anh S thừa nhận có

vay tiền của chị O, nhưng anh S chỉ vay tổng cộng số tiền là 75.000.000 đồng không làm biên nhận, anh S có trả tiền cho chị O hàng tháng từ 500.000 đồng đến 1.200.000 đồng nhưng anh S không nhớ rõ đã trả tổng cộng bao nhiêu tiền, việc vay tiền và trả tiền cho chị O không có làm biên nhận. Sau khi ký tên vào biên nhận mỗi ngày anh S có trả cho chị O 1.200.000 đồng/ngày, việc trả tiền cho chị O không có làm biên nhận.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự, chị Võ Thị Mỹ O yêu cầu anh Phan Thanh S trả số tiền nợ gốc là 168.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Anh S cho rằng có vay tổng cộng số tiền là 75.000.000 đồng và anh S có trả tiền cho chị O hàng tháng từ 500.000 đồng đến 1.200.000 đồng và sau khi ký tên vào biên nhận mỗi ngày anh S có trả cho chị O 1.200.000 đồng/ngày nhưng chị O không thừa nhận việc anh S có trả tiền cho chị O và anh S không có chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2.2] Về lãi suất: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O không yêu cầu tính tiền lãi nên không xem xét.

Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O, về việc yêu cầu anh S trả tiền lãi.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, 35, 39, 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 357, 468 của Bộ Luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Mỹ O.

Buộc anh Phan Thanh S phải trả cho chị Võ Thị Mỹ O số tiền nợ gốc là 168.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ O, về việc yêu cầu anh S trả tiền lãi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Phan Thanh S phải nộp 8.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Võ Thị Mỹ O tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011780, ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hiền